

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số
huyện Krông Pắc Năm 2022

Thực hiện Chương trình số 25-CTr/HU ngày 9/6/2021 của Huyện ủy Krông Pắc về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 02/04/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 21/6/2021 của UBND Krông Pắc về Chuyển đổi số huyện Krông Pắc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Thỏa thuận hợp tác số 1301/2022/TTHT/KRONGPAC-VNPT, ngày 13/01/2022 giữa Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc và VNPT Đắk Lắk về chuyển đổi số giai đoạn 2022-2026. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số huyện Krông Pắc năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, thực hiện đầy đủ, hiệu quả và đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số năm 2022 theo Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 21/6/2021 của UBND Krông Pắc về Chuyển đổi số huyện Krông Pắc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Thỏa thuận hợp tác số 1301/2022/TTHT/KRONGPAC-VNPT, ngày 13/01/2022 giữa Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc và VNPT Đắk Lắk về chuyển đổi số giai đoạn 2022-2026.

2. Yêu cầu

Bám sát các chỉ tiêu, nội dung của Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 21/6/2021 của UBND Krông Pắc về Chuyển đổi số huyện Krông Pắc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Thỏa thuận hợp tác số 1301/2022/TTHT/KRONGPAC-VNPT, ngày 13/01/2022 giữa Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc và VNPT Đắk Lắk về chuyển đổi số giai đoạn 2022-2026 để xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số cụ thể trong năm 2022.

Xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

Bước đầu tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Người đứng đầu tại các phòng, ban, đơn vị, địa phương, chịu trách nhiệm

trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

2. Phát triển chính quyền số

a) Phát triển hạ tầng số

Đầu tư mua sắm máy tính và các thiết bị có liên quan về CNTT, phần mềm diệt virus bản quyền cho cán bộ, công chức, đặc biệt là công chức cấp xã đảm bảo phục vụ tốt cho triển khai các ứng dụng và phục vụ công tác chuyên môn.

Chuyển đổi toàn bộ mạng Internet của huyện sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6). Dịch vụ trực tuyến của các cơ quan nhà nước, báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, giáo dục, y tế, thương mại điện tử của huyện sử dụng tên miền quốc gia (.vn).

b) Phát triển nền tảng số

Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu: Tiếp tục triển khai mở rộng, hoàn thiện Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

Nâng cấp, duy trì, hoàn thiện hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành công việc (Idesk); Cổng/Trang thông tin điện tử của các cấp.

Phát triển, hoàn thiện hệ thống trang thiết bị họp trực tuyến của các cơ quan nhà nước (CQNN) từ cấp tỉnh đến cấp xã để nâng cao chất lượng công tác họp, trao đổi chuyên môn.

3. Phát triển doanh nghiệp số, kinh tế số

Đẩy mạnh hợp tác, phối hợp với các tập đoàn doanh nghiệp lớn về VT-CNTT như VNPT, Viettel, ... để thực hiện các hoạt động thu hút, kêu gọi đầu tư, thành lập doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT trên địa bàn huyện.

Triển khai xây dựng hệ thống liên thông sử dụng văn bản điện tử giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn huyện.

Tổ chức xây dựng sàn thương mại điện tử cấp huyện; bán đồ số nông nghiệp, truy xuất nguồn gốc nông sản, thanh toán thương mại điện tử hướng tới không dùng tiền mặt để tạo sức lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn, tạo thương hiệu riêng và quảng bá các sản phẩm đặc sắc trên địa bàn huyện.

4. Phát triển xã hội số

Xây dựng nền tảng cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp để nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân; từng bước hình thành công dân số, đảm bảo không ai bị bỏ lại

phía sau trong quá trình chuyển đổi số.

Triển khai, xây dựng hệ thống wifi công cộng miễn phí tại các điểm du lịch, bệnh viện, bến xe, hoa viên, quảng trường,... trên địa bàn huyện.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức và hợp tác tổ chức bằng nhiều hình thức các khóa bồi dưỡng, hệ thống đào tạo trực tuyến cho lãnh đạo các cấp, các ngành về chuyển đổi số, kỹ năng lãnh đạo trong giai đoạn chuyển đổi số, trên môi trường số; các khóa bồi dưỡng chuyên sâu về công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT trong các CQNN; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ công chức, viên chức (CBCCVC) để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Triển khai hệ thống Eoffice VNPT (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành) cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện liên thông sử dụng văn bản điện tử với UBND huyện; các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn.

2. Triển khai Hệ thống phòng họp không giấy eCabinet VNPT cho cơ quan Huyện ủy – HĐND Huyện.

3. Triển khai Hệ thống phòng họp không giấy eCabinet VNPT cho Văn phòng UBND huyện.

4. Triển khai, xây dựng hệ thống Wifi công cộng miễn phí tại Bộ phận một cửa của huyện, xã, thị trấn, Quảng trường, Hóa viên của huyện.

5. Triển khai Hệ thống đánh giá độ hài lòng tại Bộ phận một cửa cấp Huyện.

6. Triển khai Hệ thống bóc số trực tuyến tại Bộ phận một cửa cấp Huyện.

7. Triển khai Hệ thống thu thuế, phí điện tử cho UBND xã/thị trấn.

8. Triển khai Hệ thống phần mềm bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên theo chương trình phổ thông 2018 – VNPT ETEP.

9. Triển khai Hệ thống Ứng dụng Đắc Lắc trực tuyến (Krông Pắc trực tuyến) cho người dân.

10. Triển khai Hệ thống quản lý truyền thông trực tuyến tại cấp độ 3, 4 tại bộ phận một cửa của huyện, xã, thị trấn (VNPT Smartads)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách huyện bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, các ứng dụng dùng chung của huyện.

2. Huy động nguồn lực của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện (là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số huyện)

Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số huyện, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách huyện.

3. Phòng Nội vụ huyện

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện.

Chủ trì xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan Nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hằng năm.

4. Các phòng, ban, đơn vị huyện, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số cho đơn vị, địa phương mình, hoàn thành trong tháng 4/2022.

Phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa và Thông tin xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị; triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ. Đối với các nhiệm vụ phải lập dự án, giao các cơ quan chủ trì nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện trong quý II/2022 và thực hiện các thủ tục về đầu tư theo quy định của pháp luật.

Vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành của huyện và các cơ quan, đơn vị.

5. Đề nghị VNPT Krông Pắc – VNPT Đắk Lắk

Căn cứ vào Thỏa thuận hợp tác số 1301/2022/TTHT/KRONGPAC-VNPT, ngày 13/01/2022 giữa Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc và VNPT Đắk Lắk về chuyển đổi số giai đoạn 2022-2026 phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai truyền thông số, các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới cho các

đơn vị trên địa bàn huyện.

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trong Kế hoạch này.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- STTTT tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT./.

CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Diệu

Phụ lục 01
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN NĂM 2022
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND huyện Krông Pắc)

STT	Sản phẩm	Mô tả sản phẩm	hình thức triển khai	Thời gian dự kiến	Đơn giá	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (trước thuế)	Thuế giá trị gia tăng	Thành tiền (sau thuế)
TỔNG KINH PHÍ ĐẦU TƯ								1,006,278,182	90,827,818	1,097,106,000
I	CHÍNH QUYỀN SỐ									
1	Triển khai kết nối VB trực tuyến giữa chính quyền và các DN trên địa bàn	Triển khai hệ thống quản lý văn bản cho các DN trên địa bàn huyện. Kết nối liên thông với hệ thống quản lý văn bản của chính quyền	Các DN trên địa bàn huyện	Tháng 04	- 25,000/Người dùng/tháng - 6,000,000/tháng chi phí kết nối liên thông	tháng	12	72,000,000	7,200,000	79,200,000
2	Hệ thống họp không giấy huyện Ủy - HĐND	Giảm thiểu tối đa văn bản giấy tờ, rút ngắn thời gian và nâng cao chất lượng các cuộc họp.	Văn phòng huyện Ủy-HĐND	Tháng 04	6,000,000	Tháng	12	72,000,000	7,200,000	79,200,000
3	Hệ thống họp không giấy Văn phòng UBND huyện	Giảm thiểu tối đa văn bản giấy tờ, rút ngắn thời gian và nâng cao chất lượng các cuộc họp.	Văn phòng UBND huyện	Tháng 04	6,000,000	Tháng	12	72,000,000	7,200,000	79,200,000
4	Triển khai xây dựng hệ thống wifi công cộng miễn phí	Hệ thống wifi marketing hướng dẫn tuyên truyền cho người dân về các thông tin, thủ tục hành chính công.	Quảng trường, hoa viên	Tháng 04	10.000.000/thiết bị	Thiết bị	3	27,272,727	2,727,273	30,000,000

5	Triển khai Hệ thống đánh giá độ hài lòng tại bộ phận một cửa cấp Huyện	Giúp nâng cao độ hài lòng của người dân trong công tác xử lý TTHC của cơ quan nhà nước, gia tăng điểm CCHC của Huyện	Bộ phận một cửa huyện	Tháng 04	6.000.000/năm	Quầy	11	66,000,000	6,600,000	72,600,000
6	Triển khai Hệ thống bốc số tại bộ phận một cửa cấp Huyện	Giảm tải người dân chờ đợi tại bộ phận 1 cửa, gia tăng tính chuyên nghiệp trong công tác xử lý TTHC của cơ quan nhà nước, gia tăng điểm CCHC của Huyện.	Bộ phận một cửa huyện và hình thức trực tuyến	Tháng 04	98,000,000	Trọn gói	1	98,000,000	0	98,000,000
7	Hệ thống quản lý thu thuế, phí điện tử	Nhằm hiện đại hóa công tác thu thuế, phí, tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao công tác quản lý thu thuế, phí trên địa bàn.	Triển khai tại: UBND các xã/thị trấn	Tháng 4	5,000,000/năm	Xã	16	80,000,000	8,000,000	88,000,000
8	Triển khai phần mềm bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên theo chương trình phổ thông 2018 – VNPT ETEP- Cấp bậc tiểu học	Phần mềm bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên theo chương trình phổ thông 2018, cấp bậc tiểu học - VNPT ETEP	Đơn vị cơ tiểu học trên địa bàn huyện	Tháng 04	200.000/giáo viên/năm	Giáo viên	1608	292,363,636	29,236,364	321,600,000

9	Triển khai Ứng dụng Đắc Lắc trực tuyến (Krông Pắc trực tuyến) cho người dân	Là một giải pháp thúc đẩy tương tác giữa người dân với chính quyền, góp phần đổi mới phương thức điều hành, Thông qua các phản ánh của người dân, hệ thống sẽ dần hình thành mạng lưới “cảm biến” nhằm thấu hiểu và phục vụ người dân được tốt hơn.trên Smartphone	Triển khai trên toàn địa bàn huyện	Tháng 5	15,000,000	Tháng	12	180,000,000	18,000,000	198,000,000
10	Triển khai Hệ thống quản lý truyền thông trực tuyến tại cấp độ 3,4 tại bộ phận một cửa của huyện, xã, thị trấn (Vnpt Smartads)	Hệ thống quản lý nội dung tuyên truyền, truyền thông trực tuyến tại bộ phận 1 cửa cấp, huyện, xã, thị trấn.	Bộ phận một cửa cấp huyện, xã, thị trấn	Tháng 04+05	3.018.000 điểm câu/năm	Điểm câu	17	46,641,818	4,664,182	51,306,000